

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:82/2022/HSST

Ngày 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Cường - Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số:74/2022/HSST, ngày 06 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:77/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Tất Đ (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày: 19/12/1994, tại xã Quang Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Trung Nam, xã Quang Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo, trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Phan Tất Đ, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Đinh Thị Chi, sinh năm 1974; Anh chị em: nhà có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: Thái Văn T (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày: 15/5/1973, tại xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo, Trình độ học vấn: 01/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Thái Văn H, đã chết; Họ tên mẹ: Lê Thị Đ, đã chết; Anh chị em: nhà có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Đường Thị H, sinh năm 1972; Con: có 02 người con, lớn nhất 21 tuổi (đã chết), nhỏ nhất 17 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến nay.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Ông Lê Đức B, sinh năm 1969 (Có mặt)

Trú tại: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

+/ Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Trú tại: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

+ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984; Trú tại: xóm 8, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
+/ Ông Nguyễn Trường L, sinh năm 1962; Trú tại: xóm Q, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
+/ Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1957; Trú tại: xóm H, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/5/2007 UBND huyện Y, Nghệ An ban hành Quyết định số 994/QĐ - UBND về việc cho ông Lê Đức B, sinh năm 1969, trú tại xóm T, xã Q, huyện Y thuê diện tích 18.652 m² đất nông nghiệp, tại khu vực đồng VĐ - Trại M, xóm T, xã Q để sử dụng vào mục đích xây dựng trang trại chăn nuôi cá - lúa, thời hạn thuê đất 10 năm kể từ ngày 25/5/2007.

Bên trong trang trại cá lúa của gia đình ông Lê Đức B có 05 (năm) ao cá, các ao cá tiếp nối nhau (theo hướng Tây - Đông, được quy ước lần lượt từ ao số (1) đến ao số (5)) kéo dài từ vị trí sát mép đường giao thông liên xóm T đi xóm T, thuộc xã Q, huyện Y, Nghệ An hướng về xóm B, xã Q, huyện Y, Nghệ An. Trong đó, ao cá số (1) và ao cá số (2) là hai ao cá lúa nằm sát mép đường giao thông liên xóm T đi xóm TB, thuộc xã Q, huyện Y, có các phần bờ ao nối tiếp nhau được đắp bằng đất, đá, trên bề mặt có các vệ cỏ. Các ao cá số (3), ao cá số (4), ao cá số (5) là các ao cá giống, có các phần bờ ao nối tiếp nhau phần móng làm bằng gạch đá, phần bờ ao trên móng được đắp bằng bùn đất. Ở vị trí tiếp giáp giữa ao cá số (1), ao cá số (2) với các ao cá số (3), ao cá số (4), ao cá số (5) có 01 (một) nương nước rộng khoảng 3.9 (m).

Đến ngày 25/5/2017, do hết hạn hợp đồng thuê đất nên ông Lê Đức B có đơn xin gia hạn thời gian thuê đất và tiếp tục thực hiện nghĩa vụ nộp thuê thuê đất. Đến ngày 26/02/2019, UBND huyện Y ban hành Quyết định số 1412/QĐ - UBND về việc cho hộ gia đình ông Lê Đức B gia hạn thời gian thuê đất đến ngày 26/02/2024 đối với diện tích đất kể trên. Trong thời gian UBND huyện Y chưa có quyết định gia hạn thời gian thuê đất, vào ngày 27/01/2019 và ngày 22/02/2019 một số người dân (đều là công dân thuộc giáo xứ ĐĐ, thuộc xã Q, huyện Y) đến khu vực trang trại cá - lúa của gia đình ông Lê Đức B đào bới, đập phá các ao cá, gây thiệt hại về tài sản, cụ thể nội dung như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/01/2019, vì cho rằng ông Lê Đức B chiếm đoạt đất của giáo xứ ĐĐ, thuộc xã Q, huyện Y, Nghệ An, mặc dù đã hết thời hạn thuê canh tác nhưng vẫn không trả lại nên một số người dân trong giáo xứ mang theo cuốc, xẻng, xà beng tập trung tại khu vực nhà văn hóa xóm T, xã Q, huyện Y, Nghệ An nhằm mục đích đào bới, đập phá các ao cá trong trang trại cá lúa của gia đình ông Lê Đức B. Phan Tất Đ một mình đi đến nhà văn hóa xóm T thì nhìn thấy trong sân nhà văn hóa có khoảng 8 đến 9 người đang tập trung tại đây nên Phan Tất Đ đi vào. Thấy mọi người đang rủ nhau đi đào phá ao cá nhà ông Lê Đức B nên Phan Tất Đ nhìn thấy gần chỗ Phan Tất Đ đang đứng có chiếc cuốc có đặc điểm cán gỗ tối màu, dài khoảng 1.2 (m), lưỡi bằng

kim loại tối màu cao khoảng 15 (cm), bản nơi rộng nhất khoảng 15 (cm) nên Phan Tất Đ cầm lên để đi đào phá ao cá lúa nhà ông Lê Đức B cùng những người khác. Một lúc sau, Thái Văn T đang trên đường từ nhà cháu là Thái Văn T, trú tại xóm TB, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An khi về qua khu vực nhà văn hóa xóm TN thì nhìn có khoảng 40 đến 50 người dân trong giáo xứ ĐĐ (trong đó có Thái Văn H và Phan Tất Đ) đang cùng tập trung tại nhà văn hóa để chuẩn bị đi đào, phá ao cá lúa nhà ông Lê Đức B. Sẵn trên tay đang cầm chiếc búa tạ có đặc điểm 01 (một) chiếc búa tạ, cán bằng gỗ màu đen, dài khoảng 60 (cm), phần đầu búa hình khối chữ nhật bằng kim loại màu đen do trước đó Thái Văn T lấy từ nhà cháu của mình là Thái Văn T nên Thái Văn T đi vào sân nhà văn hóa để chuẩn bị đi phá ao cá lúa nhà ông Lê Đức B với những người khác. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, số người dân thuộc giáo xứ ĐĐ tập trung tại đây lên đến khoảng 50 - 60 người, nhiều người mang theo cuốc, xẻng, xà beng, búa nhưng Phan Tất Đ và Thái Văn T không nhớ rõ cụ thể gồm những ai. Tại đây, ông Phan Tất Đ, sinh năm 1972 (Phó Ban an ninh giáo xứ ĐĐ, bố của Phan Tất Đ) cùng bà Trần Thị H cùng một số người khác có hành vi hò hét, kích động người dân trong giáo xứ đào bới, đập phá các bờ ao cá trong trang trại cá lúa của ông Lê Đức B. Mục đích là làm nước, cá trong các ao cá chảy ra ngoài, gây áp lực để gia đình ông Lê Đức B không thể canh tác được nữa buộc phải trả lại diện tích đất trên cho giáo xứ ĐĐ.

Quá trình đào bới, đập phá các ao cá những người tham gia chia thành các nhóm đào bới ở các vị trí khác nhau (Phan Tất Đ và Thái Văn T không nhớ rõ cụ thể). Riêng Phan Tất Đ và Thái Văn T đã tham gia đào bới, đập phá các bờ ao lần lượt tại các vị trí như sau:

- **Vị trí thứ nhất:** Tại vị trí bờ ao chung giữa ao cá (1) và ao cá số (2) Phan Tất Đ cùng Thái Văn H mỗi người sử dụng 01 (một) chiếc cuốc đào một khoảng bờ ao dài khoảng 60 (cm), để nước từ ao số (2) chảy sang ao cá số (1) sau đó chảy ra ngoài ruộng. Sau đó, hai người quay lưng vào nhau, mỗi người dùng cuốc đào một mép hố để cho hố rộng ra và sâu thêm làm nước trong ao chảy ra nhanh hơn. Quá trình đào bới ao, Phan Tất Đ nói với Thái Văn H nhiều lần: “Đào cho sâu, mở cho rộng rộng, nước chảy cho nhanh”.

Ở vị trí này (vị trí M2 trong sơ đồ hiện trường), Phan Tất Đ và Thái Văn H đã đào một hố đất có kích thước: Dài 6.3 (m), rộng 1.1 (m), cao 0.4 (m).

- **Vị trí thứ hai:** Sau khi đào xong vị trí trên, Phan Tất Đ và Thái Văn H tiếp tục vác cuốc đến ao cá số (3). Tại bờ ao phía Tây Nam của ao cá này, Phan Tất Đ và Thái Văn H liên tục dùng cuốc đào bới phần bùn đất phía trên làm cho nước trong ao số (3) chảy ra mương nước giữa ao cá số (3) và ao cá số (2). Do phần móng của bờ ao làm bằng gạch đá không thể dùng cuốc để đào nên Phan Tất Đ và Thái Văn H thay nhau sử dụng 01 (một) chiếc xà beng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 1.5m, đường kính thân khoảng 3.5cm, một đầu nhọn, một đầu vát bẹt (chiếc xà beng trên do ai mang đến thì Phan Tất Đ và Thái Văn H không biết) vừa đập phá, vừa cạy phần gạch đá để nước trong ao chảy ra ngoài nhanh hơn. Khi đập phá sâu xuống móng ao vì gặp lớp gạch đá cứng, không thể đào tiếp thì Phan Tất Đ nghe tiếng người nói trên bờ (không xác định rõ là ai): “Giờ phải có búa tạ mới đập được gạch, chứ đập ri không bể được mô” thì Thái

Văn T, đứng trên bờ ao dùng búa tạ với tay xuống đập phần móng của bờ ao một lúc thì Thái Văn T đưa cho Thái Văn H 01(một) chiếc búa tạ, cán bằng gỗ màu đen, dài khoảng 60 (cm), phần đầu búa hình khối chữ nhật bằng kim loại màu đen. Thái Văn H sử dụng chiếc búa tạ trên đập nhiều lần xuống phần móng bờ ao bằng gạch, đá. Quá trình đập phá, đào bới bờ ao Phan Tất Đ liên tục nói với Thái Văn H: “Lấy cái búa và xà beng đập, bẩy gạch ra cho nước nó chảy nhanh”. Khi Thái Văn H mệt thì Phan Tất Đ nói: “Đưa đây anh đập cho, đưa đây anh bẩy cho” thì Thái Văn H lần lượt đưa búa tạ và xà beng cho Phan Tất Đ đập phá.

Ở vị trí này (vị trí M4 trong sơ đồ hiện trường), phần móng bờ ao bằng gạch đá bị Thái Văn H và Phan Tất Đ đập phá có kích thước dài 1.9 (m), cao 0.28 (m), rộng 0.1 (m). Phần bờ ao bằng bùn đất bên ngoài bị đào bới thành hố dài: Mép trong của hố có dài 1.9 (m), mép ngoài của hố dài 1.1 (m), hố rộng 2.1 (m), cao 1.05 (m).

- **Vị trí thứ ba:** Khi Phan Tất Đ đang tiếp tục đào, vét đất đá ở vị trí nói trên, Thái Văn H cầm cuốc đi dọc bờ ao này về hướng Bắc (cách vị trí Phan Tất Đ đang đào khoảng 4 - 5 (m). Tại đây, Thái Văn H thấy bờ ao trồng cây, nên dùng cuốc đào bới khoảng 4 - 5 nhát thì nghe có người gọi (Thái Văn H không xác định rõ là ai): “lên bờ trên này” nên Thái Văn H cầm cuốc đi đến vị trí bờ ao chung giữa ao các số (3) và ao các số (4) nơi đang có rất đông người đang tụ tập. Còn vị trí này có những ai đào bới thêm thì Thái Văn H và Phan Tất Đ, Thái Văn T không biết rõ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành xác định. Tại vị trí này, các đối tượng đã đập phá phần bờ bằng gạch đá có kích thước: Dài 1.1.5 (m), rộng 0.1 (m), cao 0.22 (m). Phần bờ đất có kích thước: Dài 1.25 (m), rộng 2 (m), cao 0.8 (m).

- **Vị trí thứ tư:** Sau khi đào ở vị trí thứ ba, Thái Văn H cầm cuốc đi đến vị trí bờ ao chung giữa ao các số (3) và ao các số (4). Tại vị trí này có khoảng 30 - 40 người đang tụ tập. Lúc này, Phan Tất Đ cũng cầm cuốc đi đến còn Thái Văn T thì cầm búa tạ đứng trên bờ. Tại vị trí trung tâm bờ ao chung này có rất nhiều chuối và cỏ dại. Ngoài ra, còn có 01 (một) cống nước hình tròn bằng bê tông nổi giữa hai ao nhưng đã bị tắc. Bề mặt bờ ao đắp bằng bùn đất, trồng cây, phần móng làm bằng gạch đá kiên cố. Mực nước trong hai ao sâu khoảng 1.5 (m). Lúc này, Phan Tất Đ và Thái Văn H dùng mỗi người một chiếc cuốc liên tục đào bới bờ ao. Do bờ ao hẹp, đông người nên Phan Tất Đ và Thái Văn H xắn quần, lội xuống mé ao số (3) tiếp tục dùng cuốc đào, nạo vét đất đá.

Khi thấy phần móng bờ ao xây bằng gạch đá kiên cố thì Thái Văn T đứng trên bờ ao đưa búa tạ cho Phan Tất Đ. Phan Tất Đ sử dụng chiếc búa tạ trên đập nhiều lần xuống phần móng bờ ao bằng gạch, đá rồi tiếp tục chuyển cho Thái Văn H đập. Sau mỗi đợt đập thì cả hai dùng cuốc nạo, vét đất đá, bới rộng bờ ao để nước chảy. Tại vị trí trên, Phan Tất Đ, Thái Văn H đào bới, đập phá khoảng 10 phút làm cho nước trong ao số (4) chảy sang ao số (3) rất mạnh.

Ở vị trí này (vị trí M7 trong sơ đồ hiện trường), phần móng bờ ao bằng đá bị đập phá có kích thước: Dài 2.6 (m), rộng 0.26 (m), cao 0.7 (m); Phần bờ ao bằng đất bị đào bới có kích thước: Dài 2.6 (m), rộng 2.2 (m), cao 0.98 (m).

- **Vị trí thứ năm:** Sau khi đào bới, đập phá xong bờ ao ở vị trí thứ tư, những người dân có mặt tại đây thấy nước trong các ao đã chảy mạnh ra ngoài nên rủ nhau ra về. Phan Tất Đ, Thái Văn H, Thái Văn T cùng những người này tập trung tại khu vực đường giao thông liên xóm TB và xóm T, xã Q, huyện Y (vị trí sát mép bờ ao số (1)) để quan sát nước chảy và cá chết. Tại đây, Thái Văn H cầm cuốc đứng trên đường bê tông thì nhìn thấy một hồ đất (do những người khác đào trước đó), tại vị trí góc TN của ao, nơi tiếp giáp với cống thoát nước chảy ra hệ thống mương nước của xóm T, giữa cống và bờ ao được ngăn bởi một tấm thép lưới (dạng thép B40) có kích thước: Dài khoảng 2 (m), rộng khoảng (0.6 – 0.7) (m), sâu khoảng 0.6 (m). Do thấy đất đá chặn lại làm nước trong ao chảy ra mương chậm nên Thái Văn H dùng cuốc đi đến, tiếp tục đào bới hai mép hố, nạo vét bùn đất trong lòng hố. Thái Văn H đào bới được khoảng 02 phút thì thấy nước chảy mạnh nên lên bờ đứng quan sát không đào bới nữa. Kích thước hố ao sau khi Thái Văn H đào bới (vị trí M1 trong sơ đồ hiện trường) như sau: Dài 3.9 (m), rộng 1.56 (m), cao 0.4 (m).

Ngoài 05 (năm) vị trí nói trên do Thái Văn T, Thái Văn H, Phan Tất Đ đập phá, đào bới thì các đối tượng tham gia khác (đều là người dân thuộc giáo xứ ĐĐ, xã Q, huyện Y, Nghệ An) còn đào bới, đập phá 03 (ba) vị trí ao cá khác các hố có kích thước như sau:

- Tại bờ ao phía Đông của ao các số (2), đoạn tiếp giáp với mương nước (vị trí M3 trong sơ đồ hiện trường), phát hiện đoạn bờ ao bị đào bới có kích thước: Dài 3.8 (m), rộng 2.9 (m), cao 0.23 (m).

- Tại bờ ao phía Nam của ao các số (3), (vị trí M6 trong sơ đồ hiện trường), phát hiện 01 (một) đoạn bờ ao: Phần móng bờ ao bằng gạch đá bị đập, phá có kích thước: Dài 1.8 (m), rộng 0.18 (m), cao 0.26 (m); phần bùn đất bề mặt bị đào bới có kích thước: Dài 1.6 (m), rộng 0.18 (m), cao 0.45 (m).

- Tại bờ ao phía Nam của ao các số (4), (vị trí M8 trong sơ đồ hiện trường), phát hiện 01 (một) đoạn bờ ao: Phần móng bờ ao bằng gạch đá bị đập, phá có kích thước: Dài 0.7 (m), rộng 0.26 (m), cao 0.3 (m); phần bùn đất bề mặt bị đào bới có kích thước: Dài 0.7 (m), rộng 1.5 (m), cao 0.4 (m);

Do bị đào bới, đập phá nên mực nước trong các bờ ao liên tục chảy ra ngoài. Đối với các ao cá số (3), ao cá số (4) mực nước giảm từ 1.2 (m) xuống chỉ còn khoảng 0.8 (m), đối với các ao cá số (1), ao các số (2) mực nước giảm từ khoảng 0.45 (m) xuống chỉ còn khoảng 0.25 (m). Theo trình báo của ông Lê Đức B xác định lượng cá bị cuốn theo dòng nước ra ngoài khoảng 200 kg (gồm các loại cá trắm, cá trôi, cá chim, cá gáy,... loại cá từ 200g - 500g), trị giá khoảng 10.000.000 triệu đồng (Mười triệu đồng).

Tại bản kết luận định giá số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2019 của UBND huyện Yên Thành, Nghệ An kết luận:

+ Các bờ ao bị đập phá, đào bới (08 vị trí) vào ngày 27/01/2019 trong trang trại các của ông Lê Đức B tại khu vực đồng Vệ đền – Trại mét, thuộc xóm TN, xã Q, huyện Y, Nghệ An (có bảng tính kèm theo) có giá trị là: 7.053.000 đồng (Bảy triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng).

+ Phần cá bị chết và cuốn trôi do hành vi đập phá, đào bới ao cá gây ra: Không có số liệu về khối lượng tương ứng từng chủng loại cá nên chưa có đủ căn cứ để định giá, vì vậy không tiến hành định giá khoản này. (BL 128-134).

Ngoài hành vi đào bới, đập phá các ao cá của gia đình ông Lê Đức B trong ngày 27/01/2019, khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 22/02/2019, một số người dân thuộc Giáo xứ ĐĐ, xã Q, huyện Y, Nghệ An khác tiếp tục đến trang trại ao cá của gia đình ông Lê Đức B để đào, phá bờ ao cá. Lần này, các đối tượng tiếp tục dùng cuốc, xẻng, búa để đào, xới 08 (tám) hố tại 05 (năm) ao cá ở những vị trí cũ đã phá trước đó. Tuy nhiên, các đối tượng đào sâu hơn so với lần trước tại mỗi hố khoảng 0.8 (m) làm cho nước và cá trong cả 05 (năm) ao cá chảy gần hết ra ngoài, nước ao cạn sát ở đáy.

Thiệt hại: Theo trình báo của gia đình ông Lê Đức B xác định lượng cá bị cuốn theo dòng nước ra ngoài khoảng 900 kg (loại cá từ 500g - 4kg), trị giá khoảng 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng); chi phí xây, đắp bờ ao bị đào, phá khoảng 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Tổng thiệt hại lần thứ hai khoảng 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng).

Sau khi xảy ra sự việc, mặc dù Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã chủ động phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định nhưng một số người dân trên địa bàn đã có hành vi cản trở, khống chế, giữ phương tiện của các lực lượng tham gia do đó chưa thể tiến hành khám nghiệm hiện trường cũng như đánh giá thiệt hại ban đầu do hành vi hủy hoại tài sản gây ra. Do đó, chưa có căn cứ để tiến hành định giá tài sản.

Quá trình điều tra, Phan Tất Đ và Thái Văn T bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 16/02/2022, Đ, T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Đối với ông Phan Tất Đ và bà Trần Thị H là những người có hành vi hò hét, kích động người dân trong giáo xứ đào bới, đập phá các bờ ao cá trong trang trại cá lúa của ông Lê Đức B. Hiện nay, chưa có đủ căn cứ để xử lý hai người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành sẽ tiếp tục triệu tập làm việc, khi có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau.

-Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng gì.

-Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lê Đức B yêu cầu Phan Tất Đ, Thái Văn T phải bồi thường số tiền là 100.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số:73/CT-VKSYT, ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Phan Tất Đ, Thái Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Tất Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù; xử phạt Thái Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

-Về trách nhiệm dân sự : Ông Lê Đức B yêu cầu buộc bị cáo Đ, bị cáo T bồi thường cho ông 100.000.000 đồng, các bị cáo không nhất trí bồi thường. Trách nhiệm dân sự trong vụ án này đã được giải quyết dứt điểm tại bản án hình sự sơ

thẩm số:16/2020/HSST ngày 10/3/2020 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh ông B bị thiệt hại thêm 100.000.000 đồng nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu của người bị hại.

-Về án phí: Buộc bị cáo Phan Tất Đ, Thái Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người bị hại không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Ông Nguyễn Đức B được UBND huyện Y cho thuê 18.652m² đất nông nghiệp tại khu vực đồng VD - Trại M thuộc xóm TN, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An để lập trang trại chăn nuôi theo mô hình nuôi cá, trồng lúa với thời hạn 10 năm, kể từ ngày 22/5/2007 đến ngày 25/5/2017. Sau khi hết thời hạn thuê, do có nhu cầu thuê tiếp nên ông đã đang làm đơn đề nghị UBND huyện Y cho ông B được thuê tiếp. Sau khi có đơn xin gia hạn thuê đất thì Phòng tài nguyên và môi trường và UBND huyện Y giao cho ông Lê Đức B cùng UBND xã Q hoàn thiện hồ sơ gia hạn thuê đất.

Trong thời gian giữa hộ gia đình ông Lê Đức B và UBND huyện Y đang làm thủ tục gia hạn thuê đất, thì có một số người dân của hai xóm T, TB xã Q, huyện Y cho rằng đất ông B thuê là thuộc quyền sử dụng và quản lý của hai xóm, thời hạn thuê đã hết thì ông B phải trả lại để họ quản lý sử dụng. Do suy nghĩ, nhận thức không đúng pháp luật và một số đối tượng đã tuyên truyền lôi kéo nhau với mục đích lấy lại đất của ông B đã thuê. Chiều ngày 27/01/2019, một số người dân ở xóm T và TB thuộc xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An đã tụ tập, lôi kéo nhau đến khu vực đất ông B thuê đã làm 5 ao cá với mục đích phá những ao cá này để lấy lại đất. Sau khi mọi người lôi kéo, kích động nhau tập trung tại khu vực 5 ao cá của ông B thì Thái Văn H, cùng Phan Tất Đ, Thái Văn T và một số đối tượng khác đã dùng cuộc xéng, xà beng, búa tạ đào phá làm hư hỏng bờ chắn đất, móng xây đá, gạch ở 8 vị trí của 5 ao cá của ông Nguyễn Đức B gây tổng thiệt hại 7.053.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác định hành vi Thái Văn H, Phan Tất Đ, Thái Văn T đã phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, nên Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như quyết định khởi tố vụ

án, khởi tố bị can, truy tố và xét xử đối với Thái Văn H, đồng thời ra lệnh truy nã đối với Phan Tất Đ, Thái Văn T vì bỏ trốn. Sau khi Phan Tất Đ, Thái Văn T ra đầu thú, Cơ quan điều tra đã hoàn thành các thủ tục tố tụng, kết thúc điều tra và ra kết luận điều tra vụ án chuyển Viện kiểm sát truy tố đối với Phan Tất Đ và Thái Văn T về tội cố ý làm hư hỏng tài sản. Căn cứ vào kết quả điều tra các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Phan Tất Đ, Thái Văn T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng tội đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây và một vụ án thuộc loại án ít nghiêm trọng, hành vi do Thái Văn H, Phan Tất Đ, Thái Văn T dùng cuốc, xẻng, xà beng búa tạ đập phá bờ chắn đất, móng xây, bờ xây tại 05 ao cá của ông Nguyễn Đức B gây thiệt hại hại kinh tế cho gia đình bị hại là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, đã gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình cho người bị hại, xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của công dân được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Thái Văn H, Phan Tất Đ, Thái Văn T đồng phạm với nhau về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, nhưng đồng phạm của các bị cáo là đồng giản đơn, bột phát do bị các đối tượng xấu kích động lôi kéo dẫn đến phạm tội. Thái Văn H là đối tượng tham gia thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất, để trấn áp tội phạm, lập lại trật tự an ninh tại địa phương nơi có giáo dân sinh sống tại xã Q, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã xét xử bị cáo Thái Văn H với mức án nghiêm minh tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HSST ngày 10/3/2020. Sau khi xét xử Thái Văn H thì tình hình trật tự an ninh tại địa phận giáo xứ ĐĐ, xã Q, huyện Y nơi có giáo dân sinh sống đã được lập lại, việc tụ tập đông người để lôi kéo, kích động nhau gây mất trật tự an ninh tại địa phương được đẩy lùi.

Đối với Phan Tất Đ, Thái Văn T sau khi bỏ trốn bị truy nã một thời gian thì đã nhận thức được hành vi của mình là phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản đã xâm phạm đến quyền lợi cá nhân của ông Lê Đức B được nhà nước pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội nên đã đến công an huyện Yên Thành đầu thú mong được hưởng chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Trong hai bị cáo còn lại thì bị cáo Phan Tất Đ là người thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nguy hiểm hiểm hơn bị cáo Thái Văn T. Bị cáo Đ tham gia đập phá nhiều điểm tại 5 ao cá của ông Nguyễn Đức B cùng với Thái Văn H, còn Thái Văn T tham gia từ đầu mang theo búa tạ, mặc dù không trực tiếp đập phá tài sản của ông B, nhưng khi nghe Phan Tất Đ nói “ ***Cái này chỉ dùng búa tạ mới phá được***” thì Thái Văn T đã đưa ngay búa tạ cho Phan Tất Đ đập phá móng xây ao cá của ông. Xét hành vi của các bị cáo, tiếp tục giữ gìn trật tự an ninh tại địa phận giáo xứ ĐĐ tại xã Q nói riêng và những khu vực có giáo dân sinh sống trên địa bàn huyện Yên Thành nói chung, cần xử lý nghiêm đối với cáo Đông, bị cáo Triều cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm là cần thiết.

Thông qua hành vi bị cáo Phan Tất Đ và Thái Văn T thực hiện thấy rằng hành vi của bị cáo Đ thực hiện nguy hiểm hơn bị cáo T, nên cần xử phạt buộc bị cáo Phan Tất Đ phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Thái Văn T như đề nghị của

đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới thể hiện tính công bằng trong pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đ, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ là các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Do các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, thu nhập thấp, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với ông Phan Tất Đ và bà Trần Thị H là những người có hành vi hù dọa, kích động người dân trong giáo xứ đào bới, đập phá các bờ ao cá trong trang trại cá lúa của ông Lê Đức B. Hiện nay, chưa có đủ căn cứ để xử lý hai người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành sẽ tiếp tục triệu tập làm việc, khi có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là những dụng cụ do bị cáo Hải, bị cáo Đ, bị cáo T và các đối tượng dùng để phá bờ ao của ông Lê Đức B không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết dứt điểm tại bản án số: 16/2020/HSST ngày 10/3/2020 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, nay người bị hại tục yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp 100.000.000 đồng là không có căn cứ, không có tài liệu nào chứng minh phát sinh thiệt hại mới, nên không chấp nhận yêu cầu của bị hại.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Phan Tất Đ, Thái Văn T phải nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Phan Tất Đ** 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Thái Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Buộc: Phan Thất Đ, Thái Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

Hồ Sỹ Cường

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Ngọc

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhàn

Trần Lê Anh Đức

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Ngọc